

SỞ Y TẾ TỈNH LÀO CAI
TTYT KHU VỰC VĂN YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11/QĐ-TTYT

Mậu A, ngày 26 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC VĂN YÊN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 1589/QĐ-SYT ngày 24/12/2025 của Sở y tế Tỉnh Lào Cai về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính kế toán Trung tâm y tế khu vực Văn Yên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2026;

Số tiền: 37.656.000.000 Trong đó:

- Kinh phí lương và các khoản đóng góp theo lương : 31.856.000.000
- Kinh phí chi thường xuyên theo định mức biên chế: 2.420.000.000
- Kinh phí tiết kiệm để thực hiện CCTL : 269.000.000
- Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ : 1.590.000.000

BM.TCHC.01.9

- Kinh phí thực hiện nhiệm vụ đặc thù, nhiệm vụ chuyên môn: 1.521.000.000
(Có Biểu số 2: Dự toán thu – chi ngân sách nhà nước kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. .

Điều 3. Các ông/bà trưởng phòng tài chính kế toán, trưởng các khoa/phòng ,
trưởng trạm y tế xã liên quan căn cứ thực hiện quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, TCKT.


Cao Ngọc Thắng

BM.TCHC.01.9

SỞ Y TẾ TỈNH LÀO CAI

TTYT KHU VỰC VĂN YÊN

Chương: 423

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 361/QĐ- TTYT ngày 26/12/2025 của Trung tâm y tế khu vực Văn Yên)

Đvt: 1000đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	37.656.000
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	34.545.000
	-Kinh phí lương và các khoản đóng góp theo lương	31.856.000
	Kinh phí chi thường xuyên theo định mức biên chế	2.420.000
	Kinh phí tiết kiệm để thực hiện CCTL	269.000
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.111.000
	Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ	1.590.000
	Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đặc thù , nhiệm vụ chuyên môn	1.521.000
5	Chi chương trình mục tiêu	

Ghi chú: Kinh phí sự nghiệp y tế chương 423, loại 130, khoản 131 ; khoản 139 (Nguồn 13) , khoản 131,139(Nguồn 18-KTC), khoản 132,131,121 (Nguồn 12-KTC)

Kế toán trưởng

TP. Tài chính kế toán

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Thu Hằng

Cao Thị Lan Anh

Cao Ngọc Thắng